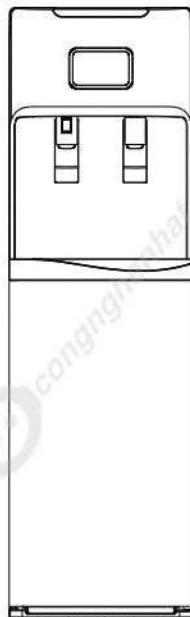


TOSHIBA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
MÁY LÀM NÓNG LẠNH NƯỚC UỐNG

Kiểu máy

RWF-W1669BV



- Công ty Toshiba chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua máy làm nóng lạnh nước uống Toshiba.
- Quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi vận hành máy.
- Hãy cất giữ hướng dẫn này để tham khảo về sau.

MỤC LỤC

1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN	1
2. BẮT ĐẦU SỬ DỤNG	2
3. TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN	4
4. LẤY NƯỚC UỐNG	5
5. KHẮC PHỤC SỰ CỐ	6
6. VỆ SINH MÁY	6
7. LẮP ĐẶT MÁY	8
8. THÔNG SỐ KỸ THUẬT	8
9. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH	9

Vật liệu bao gói của máy này có thể sử dụng lại được; chúng tôi đề nghị bạn để riêng nhựa, giấy và bìa carton, rồi chuyển đến công ty tái chế. Để giúp bảo vệ môi trường, máy sử dụng ga lạnh R134a (Hydrofluorocarbon - HFC), là loại ga không ảnh hưởng đến tầng ozone và ít tác động đến hiệu ứng nhà kính.

Theo hướng dẫn về việc thu gom và xử lý sản phẩm điện, điện tử thải bỏ, rác thải từ các thiết bị điện và điện tử cần được thu gom riêng. Khi bạn cần huỷ bỏ máy này trong tương lai, không được vứt bỏ máy chung với rác thải thông thường. Thay vào đó, hãy chuyển thiết bị này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba www.toshiba.com.vn.



1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

CẢNH BÁO

Để giảm rủi ro về thương tật và hư hỏng tài sản, người sử dụng phải đọc toàn bộ hướng dẫn này trước khi lắp ráp, lắp đặt và vận hành máy.

Không tuân theo các hướng dẫn trong sách này có thể gây ra thương tật cho người hoặc hư hỏng tài sản.

Máy này có thể cung cấp nước nóng ở nhiệt độ rất cao. Không sử dụng đúng cách có thể gây thương tật cho người.

Khi thao tác với máy, phải luôn tuân theo các lưu ý an toàn cơ bản như dưới đây:

- Trước khi sử dụng, máy phải được lắp ráp và lắp đặt đúng theo hướng dẫn sử dụng này.
- Máy này chỉ sử dụng để làm nóng lạnh nước uống. Không sử dụng các chất lỏng khác. Không được sử dụng máy này cho mục đích khác. Không được sử dụng bất kỳ chất lỏng nào cho máy này ngoại trừ nước được đóng chai đã được biết đến là loại nước đã được thanh trùng an toàn hoặc nước khoáng.
- Chỉ sử dụng trong nhà. Hãy đặt máy ở nơi khô ráo và tránh ánh nắng trực tiếp. Không được sử dụng ngoài trời.
- Chỉ sử dụng và lắp đặt máy trên bề mặt nằm ngang, bằng phẳng và chắc chắn.
- Không được đặt máy này trong không gian kín hay trong tủ.
- Không được vận hành máy ở nơi có khí dễ cháy nổ.
- Hãy giữ khoảng cách ít nhất 20 cm từ tường đến mặt sau máy và giữ thông thoáng giữa tường và máy. Phải giữ khoảng hở thông thoáng ít nhất 20 cm ở hai bên máy.
- Chỉ sử dụng ổ cắm điện có nối đất đúng. Nếu ổ cắm điện không nối đất, phải nối đất cho máy.
- Không sử dụng ổ cắm điện nối dài cho máy này.
- Khi cần rút phích cắm điện, hãy nắm vào phích cắm và rút thẳng khỏi ổ cắm điện. Không được rút phích cắm bằng cách nắm vào dây điện.
- Không được tiếp tục sử dụng máy khi dây nguồn đã hỏng. Nếu không, người sử dụng có thể bị điện giật.
- Để ngăn ngừa không bị điện giật, không được nhúng dây nguồn, phích cắm điện hay bất kỳ bộ phận nào khác của máy vào nước hay các chất lỏng khác.
- Phải chắc chắn đã rút phích cắm điện ra khỏi ổ cắm trước khi vệ sinh máy.
- Không được để trẻ em lấy nước nóng mà không có sự giám sát trực tiếp của người lớn. Hãy rút phích cắm điện để tránh trẻ em sử dụng khi không được giám sát.

- Khi không cần sử dụng nước nóng hay nước lạnh trong thời gian dài, hãy tắt công tắc nước nóng hay nước lạnh để tiết kiệm điện.
- Việc bảo hành sửa chữa cần phải được thực hiện bởi kỹ thuật viên thành thạo.
- Cảnh báo! Không được làm hỏng hệ thống làm lạnh của máy.
- Thiết bị này không dành cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo chúng không chơi đùa với thiết bị này.
- Nếu dây điện nguồn bị hỏng, hãy liên hệ với trạm bảo hành ủy quyền của Toshiba để thay thế.
- Không được trữ trong máy này các chất dễ nổ như bình xịt chứa nhiên liệu dễ cháy.
- Máy này được sử dụng trong gia đình và các nơi tương tự như:
 - Khu vực bếp của cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
 - Nhà ở và phòng cho khách trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường cư trú khác.
- Không được nhúng máy này vào nước.
- Phải để máy hoạt động ở môi trường có nhiệt độ từ 10°C ~ 43°C.
- Máy này không phù hợp để lắp đặt ở nơi có thể sử dụng vòi phun nước.
- Không được lật úp máy hay nghiêng máy quá 45°.
- Khi đường ống dẫn hoặc vòi nước bị nghẹt bởi đá do nước trong bình lạnh hoặc ống bị đóng, phải tắt công tắc nước lạnh trong 4 giờ trước khi mở trở lại để máy tiếp tục hoạt động.
- Không được mở máy lại ngay trong vòng 3 phút sau khi vừa tắt máy.
- Cần nối đất cho máy bằng cách nối dây nối đất - ở phía sau máy, đến vị trí nối đất được hướng dẫn bởi người có chuyên môn.

2. BẮT ĐẦU SỬ DỤNG

Lắp đặt máy

1. Dựng máy thẳng đứng.
2. Đặt máy trên bề mặt nằm ngang và chắc chắn, nơi thông thoáng, gần ổ cắm điện có nối đất hoặc gần nơi nối dây đất cho máy.
Lưu ý: không được cắm điện nguồn vào lúc này.
3. Đặt máy sao cho mặt sau cách tường ít nhất 20 cm và có khoảng hở để thông thoáng ở hai bên ít nhất 20 cm.

Lắp đặt bình nước

1. Mở cửa khoang để bình nước.
2. Đặt bộ ống hút nước lên giá treo.
3. Đặt bình nước mới ngay phía trước khoang.
4. Gỡ bỏ lớp nhựa bọc quanh nắp.
5. Tháo nắp bình.
6. Lau sạch bên ngoài bình bằng khăn vải.
7. Cắm bộ nắp và ống hút vào bình.
8. Đổi với bình phổ biến loại 19 lít, ấn bộ nắp và ống hút xuống hết miệng bình đến khi có tiếng tách. Đối với bình loại 11 lít, gỡ ống hút ra khỏi nắp, ấn nắp xuống hết miệng bình đến khi có tiếng tách, rồi ấn ống hút xuống đến khi đầu ống chạm vào đáy bình.
9. Trượt bình nước vào trong khoang đặt bình, rồi đóng cửa lại.



Cấp điện cho máy

Cắm phích dây nguồn vào ổ cắm điện có nối đất. Nếu ổ cắm không được nối đất, hãy nối dây đất cho máy.

Khi đã cấp điện cho máy, bơm sẽ bắt đầu hoạt động để bơm nước từ bình lên bồn lạnh và bồn nóng. Sẽ mất tới 12 phút để bơm đầy các bình trong lần đầu tiên sử dụng máy. Trong thời gian này, máy bơm sẽ hoạt động liên tục và đây là điều bình thường.

Bật công tắc làm nóng và làm lạnh nước

Lưu ý: máy sẽ không làm nước nóng hay lạnh cho đến khi đã bật các công tắc này.

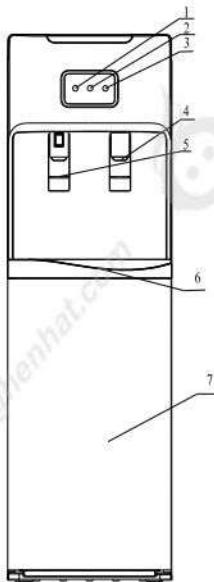
Công tắc màu đỏ là cho nước nóng. Công tắc màu xanh là cho nước lạnh.

Để bật, hãy nhấn vào cạnh trên của công tắc.

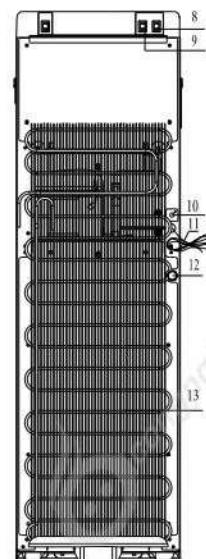
- Nếu không muốn làm nóng nước, hãy nhấn vào cạnh dưới của công tắc màu đỏ.

- Nếu không muốn làm lạnh nước, hãy nhấn vào cạnh dưới của công tắc màu xanh.

3. TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN



(MẶT TRƯỚC)



(MẶT SAU)

STT	Tên gọi	STT	Tên gọi
1	Đèn báo nước lạnh	8	Công tắc nước nóng
2	Đèn báo nước nóng	9	Công tắc nước lạnh
3	Đèn báo cần cấp nước	10	Dây nguồn
4	Vòi nước lạnh	11	Lỗ xả nước nóng
5	Vòi nước nóng	12	Dây nối đất
6	Khay hứng nước	13	Dàn giải nhiệt
7	Cửa khoang để bình nước		

LƯU Ý:

Máy này phù hợp với bình nước đã được thanh trùng hoặc nước khoáng loại 19 lít hoặc 11 lít. Không sử dụng nước máy hoặc các loại nước tự nhiên khác không uống được.

4. LẤY NƯỚC UỐNG

Máy này đã được kiểm tra và khử trùng trước khi đóng gói và xuất xưởng. Trong quá trình vận chuyển, bụi có thể bám trong bồn và đường ống. Hãy xả ra và đổ đi ít nhất 1,5 lít nước trước khi bắt đầu lấy nước uống.

Lấy nước lạnh

1. Sẽ mất khoảng 1 giờ - sau lần lắp đặt máy đầu tiên, để máy làm lạnh nước hoàn toàn. Đèn báo nước lạnh sẽ tắt khi nước đã lạnh hoàn toàn.
2. Ấm ly hay ca lấy nước vào cần mở nước lạnh để lấy nước lạnh. Nhắc ly hoặc ca ra để dừng vòi nước lạnh.

Lấy nước nóng

1. Sẽ mất khoảng 12 phút - sau lần lắp đặt máy đầu tiên, để máy làm nóng nước đến nhiệt độ cao nhất. Đèn báo nước nóng sẽ tắt khi nước đã nóng hoàn toàn.
2. Máy này được trang bị tính năng an toàn cho trẻ em - để tránh vô ý làm nước nóng chảy ra. Để lấy được nước nóng, hãy ấn và giữ nút khoá màu đỏ, rồi ấm ly hay ca lấy nước vào cần gạt ngay bên dưới nút khoá màu đỏ này.

LƯU Ý: máy này cung cấp nước nóng đến nhiệt độ cao có thể gây bỏng nặng. Không được tiếp xúc trực tiếp với nước nóng. Hãy giữ trẻ em và thú nuôi tránh xa máy khi đang lấy nước. Không được để trẻ em lấy nước nóng khi không có sự giám sát trực tiếp của người lớn. Hãy tắt chức năng làm nước nóng bằng cách tắt công tắc nước nóng (màu đỏ) ở phía sau máy hoặc rút phích dây điện nguồn.

Thay bình nước

Đèn đỏ nhấp nháy báo hiệu cho bạn rằng bình đã hết nước. Hãy thay thế bình nước mới càng sớm càng tốt.

LƯU Ý: không được lấy nước nóng hay nước lạnh khi đèn đỏ đang nhấp nháy vì bạn có thể sẽ làm hết nước trong bồn và gây quá nhiệt cho máy.

1. Mở cửa khoang để bình nước.
2. Trượt bình nước đã hết ra khỏi khoang.
3. Tháo bộ nắp và ống hút ra khỏi bình đã hết, rồi đặt bộ này lên giá treo.
4. Đặt bình nước đã hết sang một bên.
5. Đặt bình nước mới ngay phía trước khoang. Gỡ bỏ lớp nhựa bọc quanh nắp. Tháo nắp bình. Lau sạch bên ngoài bình bằng khăn vải.
6. Cắm bộ nắp và ống hút vào bình. Đối với bình phổ biến loại 19 lít, ấn bộ nắp và ống hút xuống hết miệng bình đến khi có tiếng tách. Đối với bình loại 11 lít, gỡ ống hút ra khỏi nắp, ấn nắp xuống hết miệng bình đến khi có tiếng tách, rồi ấn ống hút xuống đến khi đầu ống chạm vào đáy bình.
7. Trượt bình nước vào trong khoang đặt bình, rồi đóng cửa lại.

5. KHẮC PHỤC SỰ CỐ

Rò rỉ nước

- Hãy rút phích dây nguồn, tháo bình nước, rồi thay bình nước mới.

Không có nước chảy ra ở vòi

- Hãy chắc chắn là bình nước chưa hết. Nếu bình đã hết, hãy thay bình nước mới.
- Hãy chắc chắn là đã ấn ly hay ca lấp nước hoàn toàn vào cần đầy để lấy nước.

Nước không lạnh

- Phải mất khoảng 1 giờ để có nước lạnh sau khi bật công tắc nước lạnh.
- Hãy chắc chắn là dây nguồn đã cắm chặt vào ổ cắm có điện.
- Hãy chắc chắn là mặt sau máy cách tường ít nhất 20 cm và có khoảng hở để thông thoáng ít nhất 20 cm ở hai mặt bên máy.
- Hãy chắc chắn là đã bật công tắc màu xanh cho nước lạnh ở phía sau máy.
- Nếu nước vẫn không lạnh, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành của Toshiba để được hỗ trợ.

Nước không nóng

- Phải mất từ 15 đến 20 phút để có nước nóng sau khi bật công tắc nước nóng.
- Hãy chắc chắn là dây nguồn đã cắm chặt vào ổ cắm có điện.
- Hãy chắc chắn là công tắc nước nóng màu đỏ ở phía sau máy đã bật.

Có tiếng ồn

- Hãy chắc chắn là máy được đặt trên bề mặt nằm ngang.

6. VỆ SINH MÁY

1. Vệ sinh khay hứng nước:

Nhấc nắp khay lên, rồi lấy khay ra khỏi máy.

Thường xuyên vệ sinh khay để làm sạch bụi bẩn. Có thể dùng miếng xốp mềm thấm nước để vệ sinh.

Sau đó, rửa sạch rồi lau khô. Lắp khay và mặt khay vào vị trí cũ.

Để tránh tai nạn, phải tắt điện nguồn trước khi thao tác theo hướng dẫn dưới đây:

2. Hướng dẫn xả nước và làm sạch máy:

- Trước khi làm sạch máy, phải chắc chắn là cả hai công tắc nước nóng và nước lạnh đang ở vị trí **O (tắt)** và rút phích dây nguồn.

- 2) Mở cả hai vòi nước, để khoảng 1 lít nước chảy ra bình chứa đặt ở phía dưới vòi.
- 3) Đặt xô lớn bên dưới lỗ xả ở phía sau máy. Mở nắp và nút xả để xả nước.
- 4) Sau khi xả hết nước, đóng nút và nắp xả trở lại và bạn đã có thể sử dụng máy.
Lưu ý: nước xả ra có thể nóng đến nhiệt độ khoảng 85°C. Nước nóng này có thể gây bỏng. Hãy cẩn thận khi thao tác.

3. Cách khử trùng:

Cần khử trùng máy bằng hoá chất khử trùng **dùng cho nước uống**. Hãy làm theo hướng dẫn sử dụng của hoá chất khử trùng này, rồi vệ sinh lại bằng nước (xem phần **Hướng dẫn xả nước và làm sạch máy**). Thông thường, nên khử trùng máy 3 tháng 1 lần.

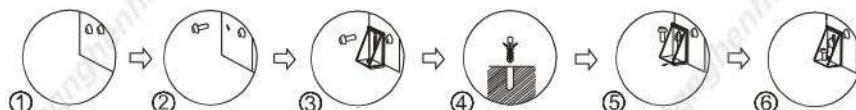
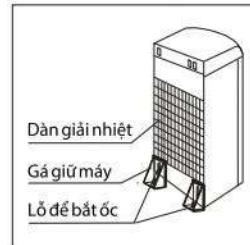
Lưu ý:

- Khi không sử dụng máy trong thời gian dài, hãy tắt cả hai công tắc nước nóng và nước lạnh, rồi rút phích dây nguồn ra khỏi ổ cắm điện và xả hết nước còn lại trong máy qua lỗ xả.
- Không được tự tháo rời máy để tránh nguy hiểm từ việc tháo làm hỏng máy.

7. LẮP ĐẶT MÁY

Để tránh máy lắc lư và ngã, vui lòng bắt gá giữ máy như dưới đây:

- 1-2. Tháo hai ốc ở góc dưới bên trái và bên phải của máy như hình dưới.
3. Đặt gá giữ vào hai góc dưới của máy, rồi bắt lại bằng hai ốc vừa tháo.
4. Khoan lỗ lên bề mặt sàn nhà hay lên bề mặt - nơi sẽ đặt máy. Đóng tắc kê vào lỗ.
5. Bắt ốc để cố định gá vào sàn nhà hoặc bề mặt nơi lắp đặt máy.
6. Siết chặt ốc.



CẢNH BÁO! Để tránh rủi ro hay nguy hiểm do máy không ổn định, phải bắt chặt máy vào nơi lắp đặt như hướng dẫn trên.

8. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nguồn điện cung cấp danh định	220-240V AC 50/60Hz
Công suất danh định	520W
Công suất làm nóng	420 W
Dòng điện làm lạnh	1,0 A
Gas lạnh và khối lượng nạp	R134a/ 32 g
Tốc độ làm nóng nước	4 lít/giờ ($\geq 85^{\circ}\text{C}$)
Tốc độ làm lạnh nước	4 lít/giờ ($\leq 10^{\circ}\text{C}$)
Cấp chống nước	IPX1
Lớp khí hậu	ST

9. ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:

Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại di động:

Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (1.000đ/ 1 SMS và có thể thay đổi không báo trước theo nhà mạng).

Cú pháp tin nhắn:

Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.

Trong đó:

- _ : khoảng trắng
- Ngày mua theo định dạng:
dd/mm/yy
(Ví dụ: 27/07/17)

3. Từ điện thoại bàn:

Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529

(Thứ Hai – Thứ Sáu: 08:00-22:00/
Thứ Bảy: 08:00-17:00).

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành

Tổng đài điện thoại miễn phí:
18001529

2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền
Vui lòng xem danh sách cập nhật
trên trang web:

www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 12 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật, ...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

GHỊ CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ bảo hành.

Kiểu máy: _____

Số máy: _____